

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Bản án số: 295/2024/HSPT
Ngày: 05/7/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các thẩm phán: Bà Đỗ Thị Nhung.

Bà Phan Thị Thu Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lưu Tuấn Minh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Trù A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 164/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 270/2024/QĐXXPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024.

Do có kháng cáo của bị cáo **Ngô Phi L** đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2024/HSST ngày 26-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Ngô Phi L** (tên gọi khác: không), sinh năm 1995 tại Quảng Bình.

Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: **thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình**; nơi ở hiện nay: **khu phố P, Thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Ngô Văn T**, sinh năm 1964 và bà **Lê Thị H**, sinh năm 1967; Bị cáo có vợ là **Lê Thị A**, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2021; Tiền án: Không, tiền sự: Không;

+ Nhân thân: Ngày 19/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 35.000.000 đồng, về tội “Đánh bạc” và buộc nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. **L** đã chấp hành xong bản án ngày 27/6/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/6/2023, đến ngày 14/6/2023 được tại ngoại điều tra. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú số 03/HSST-LCĐKNCT ngày 05/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai được tại ngoại điều tra (Có mặt).

- Ngoài ra còn có các bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P là quản lý **quán C1** thuộc **ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai**. Vào lúc 20 giờ ngày 06/6/2023, **P** đã chuẩn bị bài và mèn, tổ chức cho **Ngô Phi L, Đặng Thị H1, Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy N, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Văn T2** đánh bạc với nhau dưới hình thức đánh bài Liêng được thắng thua bằng tiền, để thu tiền xâu.

Cách thức đánh bạc: Khi bắt đầu ván, mỗi tụ sẽ đặt cược trước 50.000 đồng. Người chia bài (gọi là nhà cái) sử dụng bộ bài tây 52 lá chia đều cho mỗi người chơi (gọi là tụ) 03 lá theo chiều kim đồng hồ. Lúc này, người chơi thấy bài mình có khả năng thắng cao có thể đặt cược thêm (tổ thêm) mỗi lần tổ không quá 30.000 đồng. Người thấy bài có khả năng thua sẽ úp bài và thua số tiền đã đặt cược. Sau đó, những người còn lại sẽ mở bài để tính thắng thua, theo thứ tự từ cao đến thấp, gồm các bài có “Sáp” (3 lá bài giống nhau), “Liêng” (3 lá bài liên tiếp nhau), bài có tổng số điểm cao đến bài có tổng điểm thấp..... Người có bài cao nhất sẽ thắng được toàn bộ số tiền của những người chơi còn lại đặt cược và tổ dưới chiếu bạc và trả tiền xâu cho **P** từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng/ván.

Quá trình đánh bạc:

- **Nguyễn Bá T1** mang theo 3.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **T1** bị thua 1.500.000 đồng và có trả tiền xâu cho **P** nhưng không nhớ cụ thể bao nhiêu tiền. Khi bị phát hiện, **T1** để toàn bộ số tiền còn lại dưới chiếu bạc và bị thu giữ.

- **Nguyễn Văn T2** mang theo 3.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **T2** bị thua 1.000.000 đồng và có trả tiền xâu cho **P** nhưng không nhớ cụ thể bao nhiêu tiền. Khi bị phát hiện, **T2** để toàn bộ số tiền còn lại dưới chiếu bạc và bị thu giữ.

- **Ngô Phi L** mang theo 1.400.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **L** thắng được 800.000 đồng và có trả tiền xâu cho **P** nhưng không nhớ cụ thể bao nhiêu tiền. Khi bị phát hiện, **L** để toàn bộ số tiền còn lại dưới chiếu bạc và bị thu giữ.

- **Nguyễn Văn C** mang theo 3.600.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **C** thắng được 9.700.000 đồng và có trả tiền xâu cho **P** bao nhiêu không nhớ. Khi bị phát hiện, **C** để toàn bộ số tiền còn lại dưới chiếu bạc và bị thu giữ.

- **Đặng Thị H1** mang theo 5.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **H1** bị thua 4.000.000 đồng và có trả tiền xâu cho **P** nhưng không nhớ cụ thể bao nhiêu tiền. Khi bị phát hiện, **H1** để toàn bộ số tiền còn lại dưới chiếu bạc và bị thu giữ.

- **Nguyễn Duy N** mang theo 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc **N** thua hết tiền nên mượn của **Nguyễn Văn L1** 2.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc và thắng được 2.000.000 đồng. **N** trả lại cho **L1** 2.000.000 đồng và có trả tiền xâu

cho **P** nhưng không nhớ cụ thể bao nhiêu tiền. Khi bị phát hiện, **N** để toàn bộ số tiền còn lại dưới chiếu bạc và bị thu giữ.

- **Nguyễn Văn L1** mượn **Nguyễn Văn P** 4.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Khi thấy các đối tượng nêu trên đánh bạc, **L1** lấy 2.000.000 đồng ra đánh bạc và cho **N** mượn 2000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, **N** trả **L1** 2.000.000 đồng, **L1** sử dụng toàn bộ 4.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị phát hiện **L1** bị thua hết tiền.

Tất cả đánh bạc đến 02 giờ 30 phút ngày 07/6/2023, **P** thu xâu được 2.000.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang (Bút lục số: 123-185, 186-238).

+ Vật chứng thu giữ gồm:

- 20.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc để trên chiếu bạc.
- 01 mền vải màu đỏ và 04 bộ bài tây loại 52 lá
- 2.000.000 đồng của **P** thu xâu mà có.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2024/HSST ngày 26-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đã Quyết định:**

Căn cứ Điều 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn P** phạm tội “Tổ chức đánh bạc”;

Tuyên bố các bị cáo **Đặng Thị H1**, **Nguyễn Bá T1**, **Ngô Phi L**, **Nguyễn Văn C**, **Nguyễn Duy N**, **Nguyễn Văn L1** và **Nguyễn Văn T2** phạm tội “Đánh bạc”.

1. Hình phạt:

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 35, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt:

- Bị cáo **Nguyễn Văn P** – **Số tiền 65.000.000 đồng** (Sáu mươi lăm triệu đồng).

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt:

- Bị cáo **Đặng Thị H1** – **01 (một) năm 02 (hai) tháng tù giam**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào trại thi hành án phạt tù, nhưng được trừ đi thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 07/6/2023 đến ngày 14/6/2023.

- Bị cáo **Nguyễn Bá T1** – **01 (một) năm tù giam**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào trại thi hành án phạt tù, nhưng được trừ đi thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 07/6/2023 đến ngày 14/6/2023.

- Bị cáo **Ngô Phi L** – **01 (một) năm 02 (hai) tháng tù giam**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào trại thi hành án phạt tù, nhưng được trừ đi thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 07/6/2023 đến ngày 14/6/2023.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt:

- Bị cáo **Nguyễn Văn C** – Số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);
- Bị cáo **Nguyễn Duy N** – Số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);
- Bị cáo **Nguyễn Văn L1** – Số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);
- Bị cáo **Nguyễn Văn T2** – Số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

- Ngoài ra bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/01/2024, bị cáo **Ngô Phi L** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:**

Trong hồ sơ vụ án thể hiện: Lúc 20 giờ ngày 06/6/2023, **P** đã chuẩn bị bài và mền, tổ chức cho **Ngô Phi L, Đặng Thị H1, Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy N, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Văn T2** đánh bạc với nhau dưới hình thức đánh bài Liêng được thắng thua bằng tiền, để thu tiền xâu. Quá trình đánh bạc, **Ngô Phi L** mang theo 1.400.000 đồng để đánh bạc. Đến 02 giờ 30 phút ngày 07/6/2023, **P** thu xâu được 2.000.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 22.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo **Ngô Phi L** đã có đủ căn cứ cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 35.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo không biết năn năn hối cải, tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt bị cáo 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo nhưng không cung cấp cho Toà án tài liệu, chứng cứ gì mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo bị cáo **Ngô Phi L**, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HSST ngày 26/01/2024 của tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo **Ngô Phi L** kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HSST ngày 26-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Từ 20 giờ ngày 06/6/2023 đến 02 giờ 30 phút ngày 07/6/2023, tại **quán C1** thuộc **ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai** do **Nguyễn Văn P** quản lý, **P** đã tổ chức cho **Ngô Phi L, Đặng Thị H1, Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy N, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Văn**

T2 đánh bạc với hình thức đánh bài **L2** với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 22.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo **Ngô Phi L** là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, biết rõ việc đánh bạc là tệ nạn xã hội mà Nhà nước đã nghiêm cấm. Nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi, bị cáo đã đánh bạc với người khác dưới hình thức bài Liêng thắng thua bằng tiền. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, đi ngược lại với việc đấu tranh phòng chống tệ nạn cờ bạc trên địa **huyện N** nói riêng và trong toàn xã hội nói chung. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tài sản, hạnh phúc của các gia đình, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm mất tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác.

Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử bị cáo **Ngô Phi L** về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, nhận thấy:

Ngày 29/01/2024, bị cáo **Ngô Phi L** có đơn kháng cáo, đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo **Ngô Phi L** mang theo 1.400.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 35.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo không biết năn năn hối cải, lấy đó làm bài học cho mình, từ bỏ thói đam mê bài bạc mà lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt bị cáo 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù là đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân, hoàn cảnh điều kiện gia đình của bị cáo. Mức án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo **L** kháng cáo trình bày gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính nhưng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Ngô Phi L** về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 26-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

2/ Tuyên bố bị cáo **Ngô Phi L** phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Ngô Phi L** 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án phạt tù, nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 07/6/2023 đến ngày 14/6/2023.

3/ Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo **Ngô Phi L** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận::

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Toà án ND huyện Nhơn Trạch;
- Viện kiểm sát ND H. Nhơn Trạch;
- CQCSĐT CA H. Nhơn Trạch;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh Đồng Nai;
- CQTHAHS CA H. Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS H. Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Sở TP tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Trung